

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HNGĐ - ST.

Ngày 17- 11 - 2020

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Phẫu.

2. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2020/TLST - HNGĐ ngày 22/7/2020 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐST- DS ngày 04/9/2020. Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2020/QĐHPT – DSST ngày 23/9/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2020/QĐHPT – DSST ngày 21/10/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Xuân N, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1993.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 08/7/2020 và bản tự khai ngày 10/08/2020 anh Trần Xuân N trình bày: Tôi (Trần Xuân N) và chị Nguyễn Thị Lệ H tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/7/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 3 năm 2019 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị H ngang ngược không quan tâm đến gia đình, nói năng không lễ phép và thường xuyên bỏ chồng con ra đi qua đêm không về. Khi vợ chồng mâu thuẫn anh N đã nhiều lần khuyên bảo nhưng chị H vẫn không nghe mà

cứ tiếp tục bỏ chồng con đi và giao lại hai đứa con cho anh N nuôi dưỡng. Hiện tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên anh Trần Xuân N làm đơn xin ly hôn chị Nguyễn Thị Lệ H.

Về con chung của vợ chồng: Anh Trần Xuân N khai vợ chồng có hai đứa con chung tên là: Trần Tuệ N, sinh ngày: 24/6/2017 và Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018 hiện đang sống cùng anh Trần Xuân N. Sau khi ly hôn anh Nam có nguyện vọng xin được nuôi cả hai con và yêu cầu chị Nguyễn Thị Lệ H phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Trần Xuân N khai vợ chồng chưa có tài sản chung và không vay mượn gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Xuân N đã nộp tạm ứng phí số tiền 300.000đ nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của anh Trần Xuân N và triệu tập hai bên đương sự đến tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết nhiều lần, nhưng việc triệu tập và thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải chỉ có mặt anh Trần Xuân N còn chị Nguyễn Thị Lệ H vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết anh Trần Xuân N đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án còn chị Nguyễn Thị Lệ H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Đ và thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Trần Xuân Nam có mặt còn chị Nguyễn Thị Lệ H vắng mặt không có lý do lần thứ 2, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Lệ H. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử anh Trần Xuân N được ly hôn chị Nguyễn Thị Lệ H.

Về con chung đề nghị áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Trần Tuệ N, sinh ngày: 24/6/2017 và Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018 cho anh Trần Xuân N chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành. Về nghĩa vụ cấp dưỡng đề nghị áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình buộc chị Nguyễn Thị Lệ H phải có nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi thời gian tính từ tháng 12/2020.

Tài sản chung và công nợ không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Xuân N đã nộp số tiền 300.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ và được khấu trừ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Xuân N xin ly hôn chị Nguyễn Thị Lệ H cả hai bên đều có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa. Quá trình giải quyết anh Trần Xuân N có mặt còn chị Nguyễn Thị Lệ H vắng mặt nhiều lần không rõ lý do. Tòa án đã phối hợp với UBND xã Đ xác minh tại địa phương thì anh Trần Xuân N và chị Nguyễn Thị Lệ H đều có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Đ hiện đang do công an xã Đ quản lý, hiện nay chị Nguyễn Thị Lệ H không có mặt tại địa phương, chị H hiện đang đi đâu làm gì thì không rõ. Tòa án đã tiến hành xác minh tại văn phòng UBND xã Đ thì văn phòng UBND xã Đ đã nhận được 02 văn bản của Tòa án gửi đến đề tổng đạt trực tiếp cho chị Nguyễn Thị Lệ Hà (trong đó 01 giấy triệu tập và 01 thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải). Văn phòng UBND xã Đ đã trực tiếp giao đầy đủ các loại giấy triệu tập nói trên cho gia đình chị Nguyễn Thị Lệ H. Ngày 26/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã phối hợp cùng cán bộ xã Đ trực tiếp đến tại nhà bà Nguyễn Thị Th trú tại thôn S, xã Đ là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Lệ H thì bà Nguyễn Thị T cho biết: Vừa qua bà có nhận được 02 giấy triệu tập của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đối với chị Nguyễn Thị Lệ H là con gái bà T nhưng hiện tại chị Hà đang đi làm ăn tự do tại các tỉnh phía N không có địa chỉ cụ thể để cung cấp cho Tòa án, khi bà Nguyễn Thị T nhận được các loại giấy của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thì bà T đã điện thoại báo cho chị H biết việc anh N làm đơn xin ly hôn và báo cho chị H về tại Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa để giải quyết nhưng chị H không về được vì điều kiện ở xa việc đi lại khó khăn nên chị H cũng có nguyện vọng được ly hôn. Về con chung và tài sản thì vợ chồng anh Trần Xuân N và chị Nguyễn Thị Lệ H có hai đứa con chung hiện nay đang ở cùng anh N, còn tài sản và công nợ không có. Chị Nguyễn Thị Lệ H vắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa không tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai nhưng chị Nguyễn Thị Lệ H vẫn vắng mặt không có lý do, phiên tòa hoãn lần thứ hai do trở ngại khách quan nên không tiến hành xét xử được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Lệ H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân N và chị Nguyễn Thị Lệ H tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do trong quá trình chung sống hai bên bất đồng quan điểm, chị H thường xuyên bỏ đi bỏ mặc chồng con mặc dù đã được anh N góp ý nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn không được cải thiện được tình trạng. Tháng 3 năm 2019 thì chị Hà bỏ nhà đi vào N làm ăn,

vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay hai bên bỏ mặc không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh N thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng đến con cái và cuộc sống của mỗi bên. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Trần Xuân N và chị Nguyễn Thị Lệ H thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Trần Xuân N đối với chị Nguyễn Thị Lệ H là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật và cần áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử cho anh Trần Xuân N được ly hôn chị Nguyễn Thị Lệ H.

[3] Về con chung của vợ chồng: Anh Trần Xuân N khai vợ chồng có hai đứa con chung tên là Trần Tuệ N, sinh ngày: 24/6/2017 và Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018 từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay các con Trần Tuệ N và Trần Bảo N sống cùng anh N do các con đang còn nhỏ nên nguyện vọng của anh N sau khi ly hôn xin được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của anh N là hoàn toàn chính đáng vì hiện nay con đang ở với anh N từ khi vợ chồng ly thân đến nay, mặt khác chị H hiện tại không có mặt tại địa phương nên không thể giao con cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng của anh N là có căn cứ hợp lý và cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Trần Tuệ N, sinh ngày: 24/6/2017 và Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018 cho anh Trần Xuân N nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng anh Trần Xuân Nam yêu cầu chị Nguyễn Thị Lệ H đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho con thứ 2 là cháu Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018. Hội đồng xét xử thấy để bảo đảm quyền lợi cho con và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con phải có trách nhiệm và nghĩa vụ nuôi dưỡng xét nguyện vọng của anh N là chính đáng nên cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình để buộc chị Nguyễn Thị Lệ H phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Trần Bảo N hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) là phù hợp. Thời gian tính từ tháng 12/2020 cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Anh Trần Xuân N không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với chị Nguyễn Thị Lệ H, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Trần Xuân N khai vợ chồng chưa có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Xuân N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền 300.000đ mà anh N đã nộp theo biên lai số 0007933 ngày 22/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Trần Xuân N đối với chị Nguyễn Thị Lệ H.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Lệ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Anh Trần Xuân N được ly hôn chị Nguyễn Thị Lệ H.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Giao hai con Trần Tuệ N, sinh ngày: 24/6/2017 và Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018 cho anh Trần Xuân N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc chị Nguyễn Thị Lệ H phải có trách nhiệm và nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho cháu Trần Bảo N, sinh ngày: 01/12/2018 mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 12/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Trần Xuân N phải có nghĩa vụ và chịu trách nhiệm đối với cháu Trần Tuệ N, sinh ngày: 24/6/2017 cho đến lúc con trưởng thành.

Anh Trần Xuân N không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với chị Nguyễn Thị Lệ H, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con chị Nguyễn Thị Lệ H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Trần Xuân N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Anh Trần Xuân N phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền mà anh Trần Xuân N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số: 0007933 ngày 22/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Như vậy anh Trần Xuân N đã nộp đủ khoản án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh Trần Xuân N, vắng mặt chị Nguyễn Thị Lệ H. Tuyên bố anh N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

xét xử sơ thẩm (17/11/2020), chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.

Đã Ký

Đoàn Thị Bích Thủy